

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Thúy Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Chanh

Bà: Sùng Thị Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông: Cung Trần Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông: Vàng Mí Chứ - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 22/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 19/02/2021 đối với bị cáo:

Hồ Mí C; (tên gọi khác: Không); sinh năm 1995 tại huyện M, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện M, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Hmông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Dũng G, sinh năm 1965 và bà Thò Thị D, sinh năm 1971; có vợ là: Lầu Thị C1, sinh năm 1993 và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Giang, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm TGPLNN tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh: Vừ Mí S, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện Đ, tỉnh H. Xin xét xử vắng mặt.

2. Ông: Vừ Súa N, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện Đ, tỉnh H. Xin xét xử vắng mặt.

- Những người làm chứng: Lầu Thị C1, Lầu Mí T, Thò Thị D, Hồ Dũng G, có mặt.

Vừ Thị M, Thò Mí L, vắng mặt.

- *Người phiên dịch:*

Ông Mua Mí C2, sinh năm 1971; địa chỉ: Xã P, huyện M, tỉnh H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10/9/2020, Hồ Mí C đang ở nhà thì có hai người đàn ông (*C không rõ họ tên cụ thể*) tự giới thiệu trú tại xã S, huyện M, tỉnh H đến nhà C để hỏi mua bò, trong lúc nói chuyện, C có lấy rượu ra cùng uống với hai người đàn ông này. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Lầu Mí T (*là em cậu của C*) đến nhà C ngủ nhờ. Vì Hồ Mí C không đồng ý bán bò nên đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi uống hết khoảng 02 lít rượu thì hai người đàn ông này ra về. Lúc này có Phan Piền P gọi điện thoại rủ C lên nhà mình chơi, C đồng ý và nhờ Lầu Mí T đưa mình lên nhà P. T điều khiển xe máy chở C đến nhà P. Tại nhà P, C thấy có Thò Mí L đang ở đó từ trước, P tiếp tục lấy rượu ra uống cùng C, T và L. Được khoảng 30 phút sau, C rủ L về nhà mình chơi, L đồng ý. T điều khiển xe máy chở theo C, còn L cũng tự điều khiển xe máy của mình đi về nhà C. Khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi về đến nhà mình, C tiếp tục lấy rượu ra uống cùng với L. Được khoảng 30 phút sau, do L đã say rượu nên L nhờ T đưa mình về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T quay trở lại nhà của C. Sau đó C một mình điều khiển xe máy đi sang lán để vật liệu xây dựng của gia đình (*cách nhà C khoảng 300 mét, hướng đường ô tô đi thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc*) để ngủ. Do đã say rượu, khi điều khiển xe máy đến gần lán thì C bị ngã, đổ xe máy, C đã gọi Lầu Thị C1 (*là vợ của C*) đến giúp nhấc xe lên nhưng vì chị C1 đang bế con nhỏ trong nhà nên đã nhờ Lầu Mí T đến giúp C, còn C1 đi sang nhà ông Hồ Dũng G (*là bố đẻ của C*) ở cạnh nhà C để trốn vì sợ C chửi. Sau khi T đến giúp dựng xe xong, T dắt xe máy và đưa C về nhà, do không thấy chị C1 ở trong nhà C nói: “*Tao bị ngã xe mà không ai hộ nhấc, bọn mày đi đâu hết rồi*” nhưng không có ai trả lời nên C và T quay lại lán để ngủ, lúc này khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày. Khi đi đến lán thì C không vào bên trong mà đứng ở ngoài đường. Thấy vậy, T bảo C vào trong lán để ngủ thì bị C dọa đánh nên T sợ và bỏ về nhà ông Hồ Dũng G để ngủ. Sau khi T bỏ đi, C cũng đi bộ một mình về nhà mình. Lúc này, C nảy sinh ý định chặn xe máy của người đi đường để xin tiền nên tay phải C cầm theo 01 (*một*) con dao (*chiều dài khoảng 50cm, loại dao đầu bằng, chặt xương*) và tay trái C cầm theo chiếc điện thoại di động (*bàn phím trần, vỏ màu vàng, viền màu đen, mặt trước và mặt sau điện thoại có dòng chữ KECHAODA*), C bật đèn pin của chiếc điện thoại để soi sáng, sau đó đi bộ một mình ra đường. Khi C đi ra đến đường tỉnh lộ 176 (*cách nhà C 29,60 mét hướng đường đi thị trấn Mèo Vạc*) thì phát hiện và nhìn thấy một chiếc xe máy đi ngược chiều (*hướng từ thị trấn Mèo Vạc*) đang đi đến. Chiếc xe máy này do anh Vừ Mí S điều khiển chở theo ông Vừ Súa N đi từ thị trấn Mèo Vạc qua xã Sùng Trà, huyện Mèo Vạc để về nhà ở xã S, huyện Đ. C đi ra giữa đường dang hai tay (*tay phải C cầm dao, tay trái cầm chiếc điện thoại*) để chặn xe của anh S và ông N, C nói: “*dừng, dừng lại*”. Nghe C nói, anh S dừng xe (*cách vị trí C đứng 04 mét*), xe vẫn nổ máy và bật đèn chiếu sáng, C liền đi đến đứng trước đầu xe máy của anh S, C

hỏi: “*chúng mày đi đâu thế?*”, anh S trả lời: “*tôi đi thị trấn Mèo Vạc về*”. Ngay lúc này, C vừa vung dao qua lại trước mặt anh S, vừa nói: “*mày đưa tao năm trăm nghìn thì tao cho đi*”. Thấy vậy, ông N xuống xe đứng sát với đuôi xe máy bên trái của anh S, còn anh S trả lời C: “*tôi không có tiền*”, nghe vậy C dọa: “*mày không có năm trăm nghìn, tao bị điên rồi đấy, tao giết mày*”, anh S nói với C: “*tôi không có tiền, nếu muốn thì phải đi vay*”, C bảo anh S phải đưa giấy tờ xe, giấy chứng minh nhân dân thì mới được đi nhưng S không đồng ý. Lúc này, C đi đến gần đầu xe máy của anh S (*phía bên phải, C đứng cách đầu xe máy 50cm*) thì nhìn thấy một con gà trống (*lông màu vàng đen, trọng lượng 1,4kg*) treo trên móc giá để hàng phía đầu xe máy của S nên C nói: “*không có tiền thì đưa cho tao ba trăm nghìn đồng và con gà đang treo ở xe nữa*”, S trả lời: “*con gà vừa đi cùng về, lấy làm gì*”, C tiếp tục đe dọa: “*không đưa tiền thì tao phá xe, tao giết mày*” và vung dao qua lại trước mặt dọa nên anh S trả lời: “*thông cảm tôi phải đi vay tiền mới có*”, đồng thời lợi dụng C không để ý nên anh S lùi xe về phía sau được khoảng 01 mét thì tăng ga điều khiển xe máy chạy về hướng Ủy ban nhân dân xã Sủng Trà, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Khi thấy anh S điều khiển xe bỏ chạy, ông Vũ Súa N cũng chạy bộ xuống đường bê tông (*bên lề đường trái theo hướng đi đến nhà ông Hồ Dũng G*). Vũ Mí S điều khiển xe máy đi được khoảng 60 mét thì quay xe lại về đoạn đường bị C chặn xe để đón Vũ Súa N nhưng S nhìn thấy C vẫn đang đứng tại vị trí đã chặn xe máy của mình. Do sợ C tiếp tục đuổi theo mình nên S điều khiển xe máy đi đến Công an xã Sủng Trà, huyện Mèo Vạc để trình báo sự việc. Khi S đi đến cổng Trường mầm non xã Sủng Trà thì bị ngã xe và được người dân đi đường dựng hộ xe. Sau đó anh S tiếp tục điều khiển xe đến Công an xã Sủng Trà để trình báo sự việc. Còn ông Vũ Mí N sau khi bỏ chạy theo đường bê tông, sau đó đi ra đường ô tô thì gặp anh Vũ Mí S đang đi cùng với Công an xã Sủng Trà và cùng mọi người đi đến hiện trường, nơi Hồ Mí C đã chặn xe.

Sau khi tiếp nhận tố giác về tội phạm của anh Vũ Mí S, Công an xã Sủng Trà, huyện Mèo Vạc đã đến hiện trường và yêu cầu Hồ Mí C đến trụ sở Công an xã Sủng Trà để làm việc. Đến ngày 11/9/2020, Hồ Mí C tự nguyện giao nộp cho Công an xã Sủng Trà, huyện Mèo Vạc một thanh sắt dạng xoắn, đường kính phi 14, chiều dài 89cm (*C thấy trước cửa nhà mình và nghĩ rằng đây là công cụ mà mình dùng để uy hiếp anh Vũ Mí S và Vũ Súa N*). Công an xã Sủng Trà đã báo cáo và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 24/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tiến hành cho bị hại Vũ Mí S, Vũ Súa N nhận dạng người thanh niên đã thực hiện hành vi chặn xe để cưỡng đoạt tài sản của mình vào ngày 10/9/2020 tại xã Sủng Trà, huyện Mèo Vạc. Kết quả nhận dạng, bị hại Vũ Mí S và Vũ Súa N đều nhận dạng ra được người thanh niên này chính là Hồ Mí C.

Quá trình điều tra xác định được tại thời điểm bị cáo Hồ Mí C thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản, C đã say rượu nên không nhớ chính xác công cụ bị cáo sử dụng để chặn xe và uy hiếp anh Vũ Mí S, ông Vũ Súa N. Tuy nhiên, bị hại Vũ Mí S và Vũ Súa N đều khẳng định: Tại thời điểm bị cáo Hồ Mí C thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản, bị cáo C đã sử dụng 01 (*một*) con dao (*dài khoảng 50cm, loại dao đầu bằng*) để chặn xe và uy hiếp anh Vũ Mí S, ông Vũ Súa N. Do đó, đủ căn cứ để xác định thanh sắt mà bị can Hồ Mí C tự nguyện giao nộp không phải công

cụ bị can sử dụng để uy hiếp bị hại Vũ Mí S và Vũ Súa N vào ngày 10/9/2020. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã tiến hành mọi biện pháp nhưng không truy tìm được con dao có đặc điểm theo như mô tả của bị hại Vũ Mí S và Vũ Súa N mà bị can Hồ Mí C đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Ngày 26/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, với sự tham gia của chính quyền địa phương, người bào chữa cho bị cáo và những thành phần liên quan tiến hành thực nghiệm điều tra, cho bị cáo Hồ Mí C diễn lại quá trình thực hiện hành vi phạm tội của mình. Kết quả thực nghiệm điều tra về vị trí, tư thế, động tác của bị cáo, bị hại và điều kiện ánh sáng hoàn toàn phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập, có trong hồ sơ vụ án.

*** Vật chứng đã thu giữ:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ tài liệu, đồ vật sau:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động bàn phím trần, vỏ màu vàng, viền màu đen, mặt trước và mặt sau điện thoại có dòng chữ KECHAODA, đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng bên trong;

- 01 (một) thanh sắt dạng xoắn, đường kính phi 14, chiều dài 89cm.

Quá trình điều tra vụ án xác định thanh sắt dạng xoắn, đường kính phi 14, chiều dài 89cm mà Hồ Mí C giao nộp vào ngày 11/9/2020 không phải là công cụ bị can sử dụng để uy hiếp bị hại Vũ Mí S, Vũ Súa N khi thực hiện hành vi phạm tội nên không phải là vật chứng của vụ án. Do đó, ngày 01/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 13/QĐ-CSĐT trả lại thanh sắt có đặc điểm nêu trên cho chị Lâu Thị C1.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, bị hại Vũ Mí S đề nghị bị cáo Hồ Mí C có trách nhiệm bồi thường chi phí sửa chữa hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 23N1-100.33 của mình (*phát sinh do quá trình Vũ Mí S bỏ chạy và bị ngã xe*) với số tiền là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Trong giai đoạn truy tố bị hại Vũ Mí S đã thay đổi ý kiến và không yêu cầu bị cáo Hồ Mí C phải bồi thường cho S số tiền nêu trên. Bị hại Vũ Súa N không đề nghị bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Hồ Mí C đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSMV ngày 22/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Hồ Mí C về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Mí C phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 170; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*) đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu sung quỹ đối với vật chứng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội gồm:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động bàn phím trần, vỏ màu vàng, viền màu đen, mặt trước và mặt sau điện thoại có dòng chữ KECHAODA, đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng bên trong.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đề cập xử lý.

Án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đồng thuận với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc về tội danh của bị cáo, về TNDS và án phí sơ thẩm. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình có vợ và ba con nhỏ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo có cơ hội tự cải tạo tại gia đình, nơi cư trú, tiếp tục lao động sản xuất kiếm thêm thu nhập góp phần giảm bớt khó khăn cho gia đình cũng như gánh nặng cho toàn xã hội. Bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản là phạm tội chưa đạt. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 170; điểm h, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 15; điều 57; điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Hồ Mí cơ từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng.

Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự.

Lời khai của những người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại.

Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Hồ Mí C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/9/2020 tại thôn Há Chế, xã Sùng Trà, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Hồ Mí C đã sử dụng một con dao dài khoảng 50cm, loại dao đầu bằng thực hiện hành vi chặn xe máy và đe dọa, uy hiếp anh Vũ Mí S và ông Vũ Súa N nhằm chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, anh Vũ Mí S và ông Vũ Súa N đã kịp bỏ chạy được nên bị cáo Hồ Mí C chưa chiếm đoạt được tài sản gì của bị hại. Tội phạm có cấu thành hình thức. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hồ Mí C phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự 2015, có khung hình phạt bị phạt tiền từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Hồ Mí C về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa bàn bị cáo gây án, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình trước pháp luật. Cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Hồ Mí C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); được hưởng tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Người phạm tội là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập.

[9] Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo có nhân thân tốt, do bản tính tham lam lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[10] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS: Tịch thu sung quỹ nhà nước vật chứng là công cụ phạm tội còn giá trị sử dụng.

[11] Hành vi bị cáo đã thực hiện có cấu thành hình thức, tội phạm hoàn thành từ thời điểm bị cáo thực hiện hành vi đe dọa bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản, trường hợp này không phải là phạm tội chưa đạt. Để giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân yên tâm qua lại để lưu thông, trao đổi các mặt hàng phục vụ đời sống hàng ngày cũng như tạo điều kiện cho khách du lịch tham quan các danh lam thắng cảnh trên địa bàn xã, nên không cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Do vậy, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không được chấp nhận.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Mí C phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 170; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Hồ Mí C 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (Ngày 11/9/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước:

01 (một) chiếc điện thoại di động bàn phím trần, vỏ màu vàng, viền màu đen, mặt trước và mặt sau điện thoại có dòng chữ KECHAODA, đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng bên trong.

(Đặc điểm chi tiết của các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/12/2020 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang).

4. Trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, HĐXX không xem xét.

5. Án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại có quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Yên